TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96A/2025/HS-PT
Ngày 23-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Phương

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Tuấn, ông Nguyễn Văn Quản

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Anh Nhật L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 292/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

1. Bị cáo kháng cáo: Hoàng Anh Nhật L, giới tính: Nam, sinh ngày 09/8/1999, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng M (đã chết) và Nguyễn Thị L1, sinh năm 1965; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2002; Con: Có 01 người, sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

2.1. Huỳnh Văn L2, sinh năm: 1994 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2.2. Hồng Ngọc L3, sinh năm: 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 28/4/2024, Hoàng Anh Nhật L, Hoàng Anh T1, sinh năm 1986, là anh ruột của L, Trần Quang M1, sinh năm 1994, Huỳnh Văn L2, sinh năm 1994, Nguyễn Đắc Minh T2, sinh năm 1986 cùng trú tại khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Hồng Ngọc L3, sinh năm 1984; Trú tại thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận là chú ruột của L2 cùng ngồi nhậu tại bãi đất trống thuộc khu phố E, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Trong lúc nhậu, L3 và T1 đùa giỡn với nhau nhưng L không biết là hai người đang đùa nên L nói với L3 "Làm gì làm đừng có đụng đến anh trai tôi". Lúc này L3 nói "Bây giờ tao đánh anh mày được không" thì giữa L và L3 cãi nhau nhưng được mọi người can ngăn sau đó T2 và M1 đưa L về nhà. Khoảng 10 phút sau, L lấy từ trong nhà mình 01 con dao xếp bằng kim loại màu đen mà L nhặt được và cất giấu trước đó đi ra chỗ nhậu để tìm đâm L3. Khi thấy L3, L cầm dao bằng tay phải đi tới chỗ L3 thì hai bên xô xát, L cầm dao đứng đối diện với L3 rồi đâm L3 01 nhát theo hướng từ trên xuống, L3 giơ tay phải lên đỡ thì con dao đâm trúng tay phải rồi trượt xuống trúng vùng chẩm trái của L3. L tiếp tục đâm 01 nhát theo hướng từ trái sang phải trúng vào vùng hông trái của L3 gây thương tích. Thấy L3 bị đâm, L2 vào can ngăn thì bị L vung dao lên đâm trúng 01 nhát vào vùng ngực phải của L2 gây thương tích. Thấy L2 chảy máu, L lấy tay đè vào vết thương của L2 để cầm máu rồi nhờ những người nhậu cùng đưa L3 và L2 đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nhận được tin báo, Công an phường L đưa L về trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan công an, L đã thừa nhận hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho anh Hồng Ngọc L3 và Huỳnh Văn L2 như nêu trên. Quá trình điều tra, L3 và L2 yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố đối với Hoàng Anh Nhật L. Đến ngày 30/4/2024 L2 có đơn rút yêu cầu khởi tố và ngày 24/5/2024 L3 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với L.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ từ Hoàng Anh N: 01 con dao xếp bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, lưỡi dao dài 9,7cm, lưỡi dao gồm một đầu nhọn và một mặt sắc là hung khí L dùng để gây án.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 456/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 23/5/2024 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của ông Hồng Ngọc L3 như sau:

1. Các kết quả chính:

+ Vết thương vùng chẩm trái đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (5x0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ Vết thương vùng hông trái thấu bụng, rách mạc nối lớn, dập rách mạc treo đại tràng góc lách đã được phẫu thuật hiện vết thương để lại sẹo kích thước (2,5x0,2)cm; sẹo vết mổ đường trắng giữa kích thước (15,5x0,3)cm; sẹo vết dẫn lưu hố chậu trái kích thước (1x0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% + 11% + 1% + 2% + 1%.

+ Vết thương mặt mu khớp bàn ngón 2 bàn tay phải, đứt gân duỗi ngón 2 đã được phẫu thuật điều trị hiện vết thương để lại sẹo kích thước (3x0,1)cm, hạn chế duỗi ngón 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1% + 3%.

+ Vết thương mặt mu khớp bàn ngón 4 bàn tay phải, đứt gân duỗi ngón 4 đã được phẫu thuật điều trị hiện vết thương để lại sẹo kích thước (3,5x0,1)cm, hạn chế duỗi ngón 4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1% + 1%.

2. Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hồng Ngọc L3 tại thời điểm giám định là 24%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Các vết thương do vật sắc nhọn gây ra với lực tác động trung bình.

+ Vết thương vùng chẩm trái có chiều hướng tác động từ sau ra trước.

+ Vết thương vùng hông trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải.

+ Các vết thương khớp bàn ngón 2, khớp bàn ngón 4 bàn tay phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

+ Hiện không xác định cố tật.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 457/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 21/5/2024 của Trung tâm giám định y khoa pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của ông Huỳnh Văn L2 như sau:

1. Các kết quả chính:

+ Vết thương vùng ngực phải ngay núm vú phải đã được điều trị hiện để lại sẹo hình cung kích thước (11x0,4)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ Vết thương vùng bụng phải đã được điều trị hiện để lại sẹo kích thước (1,8x0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

2. Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp

y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Huỳnh Văn L2 tại thời điểm giám định là 3%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Các vết thương do vật sắc gây ra.

+ Các vết thương có chiều hướng tác động từ trước ra sau, với lực tác động

+ Hiện không xác định cố tật.

Về xử lý vật chứng và dân sự:

01 con dao xếp bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, lưỡi dao dài 9,7cm, lưỡi

dao gồm một đầu nhọn và một mặt sắc là hung khí của vụ án, Viện kiểm sát thành phố P ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để bảo quản, chờ xử lý.

Bị cáo Hoàng Anh Nhật L đã tự nguyện bồi thường cho ông Huỳnh Văn L2 3.000.000 đồng, bồi thường cho ông Hồng Ngọc L3 46.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập và tiền tổn thất về tinh thần. Hiện L3 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L, L2 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với L.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 292/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh N phạm tội *"Cố ý gây thương tích*". Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh Nhật L 02 (hai) năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) dao xếp bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, lưỡi 9,7cm, lưỡi dao gồm một đầu nhọn và một mặt sắc. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 34 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng,về án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/01/2025 bị cáo Hoàng Anh Nhật L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Ngày 09/01/2025 bị hại Hồng Ngọc L3 kháng cáo xin cho bị cáo L được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Hồng Ngọc L3 có đơn xin cho bị cáo được giảm án và hưởng án treo, thừa nhận L3 đã say rượu có lời nói sẽ đánh

anh của L, khiêu khích, kích động đối với bị cáo L nên làm cho L tức giận dẫn đến đánh nhau. Bị cáo nộp đơn có xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, giấy tờ xác nhận cha bị cáo là người có công với cách mạng nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng. Về kháng cáo xin hưởng án treo, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận vì bị cáo không đủ điều kiện áp dụng án treo.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên,

Bị hại trình bày: bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo và gia đình đã xin lỗi bị hại. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để làm lại cuộc đời.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, xin được hưởng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại Hồng Ngọc L3 nộp trong thời hạn luật định nên HĐXX xem giải quyết vụ án hình sự theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích*" là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe được pháp luật nhà nước bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác sẽ bị trừng trị. Hành vi của bị cáo gây thương tích cho bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích"* theo Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo và bị hại Hồng Ngọc L3 Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp đơn có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và xác nhận của địa phương về cha bị cáo là người có công với cách mạng. Bị hại Hồng Ngọc L3 có đơn xác định chính mình là người có lời nói đe dọa đánh anh của bị cáo trước làm cho bị cáo đang say rượu có hành vi phạm tội. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời có hành vi phạm tội, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung hình phạt và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên về việc xin hưởng án treo thì bị cáo L

không đủ điều kiện được hưởng án treo vì phạm tội có tính chất côn đồ. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Anh Nhật L và một phần kháng cáo của bị hại Hồng Ngọc L3 về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Anh Nhật L và bị hại Hồng N Lượm

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 292/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết về phần hình phạt đối với bị cáo Hoàng Anh Nhật L.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự ;

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Anh Nhật L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Anh Nhật L 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, bồi thường về dân sự, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng được thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số 292/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 292/2024/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 23/6/2025.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND, VKSND, ,THADS Tp.PT ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Cổng TTĐT-TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, KTNV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lê Phương